

Bản án số: 256/2024/HS-ST
Ngày 22/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sĩ Tiến

Bà Văn Thị Ngọc Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Lương Ngọc T – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 261/2024/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Trọng K, sinh năm 1994 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: 1514/15/11E đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở trước khi bị bắt: 808/19 đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Bó: Vũ Trọng T1, Mẹ: Cao Thị K1; gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 08 tháng 3 năm 2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 08/03/2024 tại phòng 501 nhà nghỉ T6, số E – 1/29 khu trung tâm đô thị C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh B phối hợp Công an P, thành phố V bắt quả tang đối tượng Vũ Trọng K có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng

501 còn có các đối tượng **Bùi Thị Vân A**, **Võ Thị Ngọc T2**, **Trịnh Thị Trúc L**. Qua kiểm tra xác định các đối tượng đều dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra **Vũ Trọng K** khai nhận:

Vào khoảng hơn 22 giờ ngày 07/3/2024, **Vũ Trọng K** cùng với **Bùi Thị Vân A**, **Võ Thị Ngọc T2** đi từ **Karaoke M S đường C, Phường A, thành phố V tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** đến **quán Bar T7** ở địa chỉ: **A đường H, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** để chơi. Trên đường đi **K** có gọi điện thoại cho một người đàn ông tên **V** (tên thường gọi là **Vương V1**, không rõ họ tên, địa chỉ) đặt mua 03(ba) viên thuốc lắc và 01 (một) chাম ma túy khay với giá 2.500.000 đồng để sử dụng. Đến hơn 23 giờ ngày 7/3/2024, **K**, **Vân A**, **T2** đến **quán Bar T7** chơi. Một lúc sau **Trịnh Thị Trúc L** cũng đến. Sau đó **V** gọi **K** ra bên ngoài quán **B** và có một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa cho **K** 03(ba) viên thuốc lắc và 01 (một) gói ma túy khay, khi đó **K** chuyển khoản cho **V** số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), còn thiếu 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) hẹn sẽ trả sau. **K** mang ma túy vào Bar TGT và đổ ma túy ra đồng tiền, thuốc lắc đặt trên bàn để cho **K**, **Vân A**, **T2**, **L** cùng sử dụng. Khi đặt mua ma túy, **K** đã dặn bên bán cà nhuễn ra để sử dụng luôn. Tại đây, **K** chỉ sử dụng ma túy khay còn **Vân A**, **Ngọc T2**, **Trúc L** sử dụng cả ma túy khay và thuốc lắc.

Do **quán Bar Đ** khách, sợ bị bắt nên vào khoảng hơn 01 giờ ngày 08/3/2024, **K** rủ **Vân A**, **T2**, **L** thuê **nhà nghỉ T6** địa chỉ **số E C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** để tiếp tục sử dụng ma túy. **K** thuê phòng 501 và gọi điện thoại cho **V** hỏi thuê loa, đèn thì được **V** cho số điện thoại để liên lạc. **K** trao đổi qua zalo để thỏa thuận việc thuê loa đèn. Khoảng 15 phút sau có một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà nghỉ giao loa, đèn. **K** đi xuống sảnh nhận mang lên phòng. Khi vào phòng 501 thì **K** mang 01 (một) gói ma túy và nửa viên thuốc lắc để **K**, **Vân A**, **T2**, **L** tiếp tục sử dụng. Đến 03 giờ 30 phút ngày 08/03/2024, khi **K**, **Vân A**, **T2**, **L** đang sử dụng ma túy thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) **Công an tỉnh B** phối hợp **Công an phường P, thành phố V tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu** bắt quả tang như trên.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người liên quan, người chứng kiến, phù hợp với kết quả test nhanh chất ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng cứ thu thập được. (bút lục từ 34-36; 58 -74).

Kết luận giám định số: 194/KL-KTHS, ngày 14 tháng 03 năm 2024 của **Phòng K2 (PC09) Công an tỉnh B**: 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong vào 01 (một) phong bì màu trắng, có hình dấu của **Công an P, Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu**, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Trung tá **Đinh Văn T3**, **Trần Thị H**, **Võ Thế C**, **Nguyễn Minh T4**, **Vũ Trọng K**, gửi đến giám định có khối lượng: 0,1530 gam, là chất ma túy, loại Ketamine.

Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói niêm phong số: 194 ngày 15/03/2024 của **Phòng K2 Công an tỉnh B.**

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart ; Số imel : 355173111122707.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng là dụng cụ để sử dụng ma túy.

- 01 (một) **bộ L1.**

- 01 (một) ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng;

- 01 (một) thẻ nhựa ngân hàng có chữ “**P1**”;

- 01 (một) đèn.

Tất cả số vật chứng và các tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố V** chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 254/CT-VKS ngày 01/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo **Vũ Trọng K** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng nội dung đã truy tố đối với bị cáo **Vũ Trọng K** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Vũ Trọng K** từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 194 ngày 15/03/2024 của **Phòng K2 Công an tỉnh B.**

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart , số imel : 355173111122707; 01 (một) **bộ L1**; 01 (một) ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa ngân hàng có chữ “**P1**” và 01 (một) đèn, do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo **Vũ Trọng K** đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo **Vũ Trọng K** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 08/03/2024 tại phòng 501 **nhà nghỉ T6, số E – 1/29** khu trung tâm **đô thị C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu**, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh B** phối hợp **Công an phường P, thành phố V** bắt quả tang **Vũ Trọng K** có hành cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy cho các đối tượng **Bùi Thị Vân A, Võ Thị Ngọc T2, Trịnh Thị Trúc L** sử dụng trái phép. Ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo còn khai nhận, trước đó vào khoảng hơn 22 giờ ngày 07/3/2024, tại **quán Bar T7** (địa chỉ: **A đường H, Phường B, thành phố V**), bị cáo cũng đã cung cấp ma túy, dụng cụ cho các đối tượng trên sử dụng trái phép.

Hành vi của bị cáo thực hiện như trên đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đối với lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang 0,1530 gam, là chất ma túy, loại Ketamine: Đây là số ma túy còn lại trên đĩa sứ, bị cáo và các đối tượng đang sử dụng và sẽ tiếp tục sử dụng hết nếu không bị bắt quả tang. Hành vi tàng trữ số ma túy này của bị cáo là để cho bản thân và các đối tượng **Bùi Thị Vân A, Võ Thị Ngọc T2, Trịnh Thị Trúc L** sử dụng trái phép, khối lượng ma túy thu giữ ít nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 194 ngày 15/03/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart; Số imel: 355173111122707; 01 (một) bộ L1; 01 (một) ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa ngân hàng có chữ “P1” và 01 (một) đèn, do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với các đối tượng Bùi Thị Vân A, Võ Thị Ngọc T2, Trịnh Thị Trúc L chỉ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không góp tiền để mua ma túy hay thuê địa điểm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp qui định pháp luật.

- Đối với người thanh niên tên Trần Văn V2, Cơ quan Công an thành phố V đã ra quyết định truy tìm, đề nghị tiếp tục điều tra, xác minh nếu có dấu hiệu phạm tội đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với Tô Tuấn T5, là nhân viên quản lý giám sát quán bar T7 và bà Tô Thị H1, là người kinh doanh nhà nghỉ T6 không biết Vũ Trọng K tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trọng K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng K 08 (tám) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 08 tháng 3 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố

tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 194 ngày 15/03/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa ngân hàng có chữ “P1” và 01 (một) đèn.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart ; Số imel : 355173111122707; 01 (một) bộ L1; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 281/BB-CCTHADS ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21 tháng 8 năm 2024 của kho bạc Nhà nước B1.

4. Về án phí:

Bị cáo Vũ Trọng K phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC10, PV 06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công An Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dânThẩm phán – Chủ tọa phiên tòa